

Số: *477* /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày *15* tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình:
Xây dựng một số đoạn tuyến thuộc đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 đoạn đi
qua thành phố Hải Dương (từ K51+035 ÷ K54+205)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Xây dựng một số đoạn tuyến thuộc đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 đoạn đi qua thành phố Hải Dương (từ Km51+035 đến Km54+205);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số: 57/TTr-SXD ngày 08 tháng 5 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Xây dựng một số đoạn tuyến thuộc đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 đoạn đi qua thành phố Hải Dương (từ K51+035 ÷ K54+205), do Công ty TNHH một thành viên tư vấn xây dựng 30-10 lập, được Sở Xây dựng thẩm định, với các nội dung cơ bản sau:

1. Tên công trình: Xây dựng một số đoạn tuyến thuộc đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 đoạn đi qua thành phố Hải Dương (từ Km51+035 đến Km54+205).

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

3. Thuộc Dự án: Xây dựng một số đoạn tuyến thuộc đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 đoạn đi qua thành phố Hải Dương (từ Km51+035 đến Km54+205).

4. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương.

5. Địa điểm xây dựng: Thuộc địa phận các phường: Cẩm Thượng, Bình Hàn, Việt Hòa và Nhị Châu, thành phố Hải Dương.

6. Nhà thầu thiết kế, lập dự toán: Công ty TNHH một thành viên tư vấn xây dựng 30-10.

7. Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình

7.1. Đường giao thông

- Xây dựng mới và sửa chữa 05 đoạn đường gom thuộc tuyến đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 đoạn từ Km51+35 đến Km53+571, tổng chiều dài 1.424,19m và hoàn thiện hệ thống thoát nước, báo hiệu đường bộ, cụ thể:

TT	Tên các đoạn tuyến	Lý trình điểm đầu	Lý trình điểm cuối	Chiều dài đoạn tuyến (m)	Ghi chú
1	Đoạn 1	Km51+35	Km51+615.33	580,33	Làm mới
2	Đoạn 2	Km52+106	Km52+265.8	159,8	Làm mới
3	Đoạn 3	Km53+60	Km53+173.71	113,71	Sửa chữa
4	Đoạn 4	Km53+333	Km53+460.56	127,56	Làm mới
5	Đoạn 5	Km53+571	Km54+13.79	442,79	Làm mới

- Giải pháp thiết kế chủ yếu:

+ Tốc độ tính toán: $V = 50 \text{ Km/h}$.

+ Quy mô mặt cắt ngang: $B = 5,0 + 7,5 + 1,0 \text{m}$.

- Kết cấu mặt đường:

+ Kết cấu mặt đường mới ($E_{yc} = 120 \text{MPa}$) áp dụng cho đoạn 1, đoạn 2, đoạn 4, đoạn 5: Lớp bê tông nhựa C19 dày 7cm; tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn nhựa $1,0 \text{kg/m}^2$; lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm; lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 25cm; rải vải địa kỹ thuật cường độ 12KN/m ; cát đen đầm chặt K98 dày 50cm, đầm lèn lại đáy khuôn đường đầm chặt K95 chiều dày 30cm.

+ Đối với đoạn sửa chữa mặt đường cũ (đoạn 3): Cuốc chân đỉnh mặt đường cũ; bù ô gà bằng cấp phối đá dăm loại 1; tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn $1,0 \text{kg/m}^2$; bù vênh mặt đường cũ bằng bê tông nhựa C19; mặt đường bê tông nhựa C19 dày 3cm.

+ Kết cấu vuốt rẽ: Mặt đường bê tông nhựa bê tông nhựa C19 dày 7cm, tưới 01 lớp nhựa dính bám, tiêu chuẩn nhựa $1,0 \text{kg/m}^2$.

- Kết cấu Block, rãnh tam giác, hè phố:

+ Viên Block vỉa hè dạng vát bê tông M250 đá 1×2 lắp ghép, kích thước: $(23 \times 26 \times 100) \text{cm}$ (đoạn 3 giữ nguyên hiện trạng), rãnh tam giác bê tông M200 đá 1×2 kích thước $(30 \times 50 \times 5) \text{cm}$.

+ Kết cấu hè phố (áp dụng cho các đoạn 1, đoạn 2, đoạn 4, đoạn 5): nền đắp đầm chặt, đệm cát vàng dày 5cm; Lát gạch tự chèn dày 5cm (gạch block màu men bóng dày 50mm, mác 150).

- Tổ chức giao thông trên tuyến chủ yếu bằng hình thức cấm cọc tiêu, biển báo hiệu, kết hợp với kẻ vạch trên mặt đường theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2016/BGTVT.

7.2. Hệ thống thoát nước

* Thoát nước trái tuyến: Xây dựng hệ thống cống dọc D750 và các hố thu nước đặt trên vỉa hè bên trái tuyến để thoát nước mưa và nước thải. Nước mặt theo rãnh tam giác đổ qua hàm ếch, rãnh ngang thu nước đổ vào hố thu nước đặt trên vỉa hè; Khoảng cách bố trí hố thu trung bình từ 40m-50m/hố.

- Kích thước, kết cấu hồ thu:
- + Móng hồ thu bê tông M150 đá 2x4 đổ tại chỗ đặt trên lớp đệm đá dăm dày 10cm;
- + Tường hồ thu xây gạch bê tông cường độ 100kg/cm² vữa xi măng M75 xây giạt cấp (phía dưới tường 33cm, phía trên tường 22cm). Mặt trong trát vữa xi măng M75 dày 2cm;
- + Xà mũ hồ thu bê tông M200 đá 1x2 đổ tại chỗ;
- Móng cống, ống cống dọc:
- + Móng cống BTCT M200 lắp ghép trên lớp đá dăm đệm móng dày 10cm.
- + Ống cống BTCT đúc bằng công nghệ quay ly tâm kết hợp rung; Mỗi nối cống bằng VXM M100.

* Thoát nước phải tuyến: Xây rãnh kích thước lòng 40cm, cao trung bình 50cm; Móng xây gạch bê tông cường độ 100kg/cm² vữa xi măng M75 dày 22cm trên lớp đệm đá dăm dày 5cm, tường rãnh xây gạch bê tông cường độ 100kg/cm² dày 22cm.

8. Quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng

- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005;
- Tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị TCXDVN 104-2007;
- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô 22TCN 211-06 áo đường mềm;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN 07:2016/BXD;
- Quy trình khảo sát, thiết kế nền đường ô tô đắp trên đất yếu: 22TCN 262-2000;
- Yêu cầu thiết kế - Thi công và nghiệm thu vải địa kỹ thuật trong xây dựng nền đắp trên đất yếu TCVN 9844:2013;
- Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm, hướng dẫn thiết kế khác hiện hành có liên quan.

(Chi tiết như trong Kết quả thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình của Sở Xây dựng tại Văn bản số 417/SXD-PTĐT&HTKT ngày 08/5/2018).

9. Giá trị dự toán: 19.397.741.000 đồng (Mười chín tỷ, ba trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi một nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	11.514.982.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	329.479.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư XD:	911.808.000 đồng
- Chi phí khác:	955.865.000 đồng
- Dự phòng:	685.607.000 đồng
- Chi phí GPMB (tạm tính):	5.000.000.000 đồng

10. Các nội dung khác: Yêu cầu Chủ đầu tư căn cứ vào các Kiến nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 417/SXD-PTĐT&HTKT ngày 08/5/2018, hoàn thiện hồ sơ, thực hiện theo đúng quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư công trình và các đơn vị liên quan căn cứ vào các nội dung phê duyệt tại Điều 1 tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo, theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *Ưư*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu VT, Khanh (15b) *Ư*

CHỦ TỊCH



Ưư
Nguyễn Dương Thái